

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THỊ XÃ CỬA LÒ

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

Bản án số: 28/2018/HSST

Ngày 06/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ- TỈNH NGHỆ AN

VỚI HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: bà Đặng Thị Lệ Hằng .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Hoàng Minh Chính- Cán bộ UBND phường Nghi Thủy, TX Cửa Lò.
2. bà Vũ Thị Thanh Hiền- Phó bí thư Thị Đoàn thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Nguyễn Thị Thu Hiền- cán bộ Toà án nhân dân Thị xã Cửa Lò.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Châu- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên toà để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị H, sinh ngày 22/8/1972

Trú quán: khối 4, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Ngh (đã chết).

Chồng: Nguyễn Văn H (đã chết); Bị cáo có bốn con, đứa lớn nhất sinh 1995, đứa nhỏ sinh 2008.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 04/01/2018 bị công an phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính 1.000.000 (Một triệu) đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/6/2018, tại khu vực vỉa hè đường Nguyễn Huệ thuộc khối Hiếu Hạp, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an phường Nghi Thu phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh đề với Nguyễn Duy L với số tiền 90.000đ, thu giữ của L một tờ giấy ghi đề có các con số 58, 85/27,14,41/22 do bị cáo H vừa ghi xong cho L. Tuy số tiền đánh bạc của H dưới 5 triệu đồng nhưng do bị cáo mới bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/01/2018 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc theo qui định tại điều 321 BLHS.

Tại bản cáo trạng số 32/CT- VKSTXCL ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc " theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, qua xét hỏi, bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng số 32/CT- VKSTXCL của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập từ 05- 10%/tháng trên tổng thu nhập hàng tháng; miễn hình phạt phụ là hình phạt tiền đối với bị cáo H.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 90.000đ thu giữ từ Nguyễn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận vào ngày 04/6/2018, khi H đang có hành vi ghi số đề cho Nguyễn Duy L với số tiền 90.000 đ cùng các con số ghi trong giấy gồm các số 58,85/27; 14, 41/22 thì bị Công an phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò bắt giữ. Tuy số tiền đánh bạc chưa đến 5 triệu đồng nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính tại phường Nghi Thu về hành vi đánh bạc vào ngày 04/01/2018 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ được trong vụ án và kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 321 BLHS là thỏa đáng và đúng mức.

Xét tính chất vụ án: vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội vì đã vi phạm đến chính sách quản lý xổ số nhà nước để trục lợi cá nhân. Mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại của việc ghi số đề trái phép và là nguyên nhân làm cho mâu thuẫn gia đình xảy ra gây mất trật tự an ninh trên địa bàn và đã từng bị xử phạt hành chính nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về hoạt động xổ số, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác và gây mất ổn định xã hội. Do đó bị cáo phải bị xử lý bằng biện pháp hình sự và lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội.

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có các tình tiết giảm nhẹ như sau : Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo

đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có cả bố và mẹ đều là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng Huy cH, bằng khen nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo trong phần hình phạt và chưa cần thiết phải cách ly khỏi xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa pH. Bị cáo không ký hợp đồng với công ty xổ số nhưng đã lợi dụng việc bán xổ số để ghi đề, tự ôm đề và tự trả thưởng khi có người chơi trúng thưởng, mức độ nguy hiểm cao hơn nên HĐXX không cho bị cáo được cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo để vừa đảm bảo tính nghiêm minh và phòng ngừa việc tái phạm.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh có trong hồ sơ thì bị cáo không thuộc diện hộ nghèo; tại phiên tòa bị cáo khai tự ôm đề, ghi đề và trả thưởng cho người trúng đề, do đó HĐXX quyết định áp dụng phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo với mức từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra truy tố cơ quan điều tra đã thu giữ 90.000đ tiền việt nam đồng là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo H, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trong vụ án còn có đối tượng Nguyễn Duy L là người cùng tham gia đánh bạc với H nhưng do số tiền chỉ có 90.000đ và L chưa có tiền án tiền sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chỉ xử phạt hành chính là đúng qui định.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/9/2018).

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Vật chứng: áp dụng khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 90.000đ thu giữ từ bị cáo Nguyễn Thị H.

(Vật chứng trên hiện đang gửi tại tài khoản số 36020101 tại ngân hàng nông nghiệp thị xã Cửa Lò tại giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 03/7/2018-BL số 78).

án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TX Cửa Lò;
- Chi cục THADS TX Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Minh Chính

Đặng Thị Lệ Hằng

Vũ Thị Thanh Hiền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TX Cửa Lò;
- Chi cục THADS TX Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Lệ Hằng

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp:

2.1. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: hợp pháp.

2.2. Những chứng cứ, tài liệu do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: không.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Căn cứ kết tội bị cáo:

- Về hình phạt: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự,

- Về án phí: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Về vật chứng: khoản 2 điều 106 BLTTHS

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Hình phạt áp dụng đối với bị cáo; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

4.1. Hình phạt áp dụng đối với bị cáo: 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 06/3/2018).

4.2. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không.

4.3. vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: không.

Kết quả biểu quyết:: 3/3

5. Vấn đề án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng, tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa và các vấn đề khác:

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Hồng Giang;

- án phí hình sự: buộc bị cáo Võ Hồng Giang phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

- Quyền kháng cáo của bị cáo Võ Hồng Giang trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Xử lý vật chứng: tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong có chữ ký của Võ Hồng Giang và các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có một túi ni lông đựng 0,05g êrôin đựng trong túi ni lông cùng với vỏ túi ni lông; 01 vỏ giấy lịch; 02 vỏ giấy thiếc và 01 phong bì niêm phong ban đầu.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2018).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: tất cả đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: không.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị ổn kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 05 tháng 6 năm 2018.

Biên bản nghị án đó được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ:

Nguyễn Thúc Phong

Đặng Thị Lệ Hằng

Võ Minh Vỹ